

*Thuận An, ngày 06 tháng 9 năm 2022*

Số: 607/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 29 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 856/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2022 về việc “tranh chấp tài sản chung của vợ chồng sau khi ly hôn”.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Đỗ Thanh H, sinh năm 1969; trú tại: D228B đường Phan T, khu phố B, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1979; trú tại: 114, khu phố C, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Đỗ Thanh H, bà Nguyễn Thị Thanh H thống nhất công nhận diện tích 551,8 m<sup>2</sup> (trong đó ODT 160m<sup>2</sup>; 391,8 m<sup>2</sup> CLN + HLATĐT + HKATĐB) thuộc thửa số 163, tờ bản đồ số 22 tọa lạc tại khu phố Bình Đức 1, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành BL 635632, số vào sổ CH05569/LT do Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương cấp ngày 07 tháng 8 năm 2013 cho ông Đỗ Thanh H, là tài sản riêng hợp pháp của ông Đỗ Thanh H.

2. Về án phí: Ông Đỗ Thanh H tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Trả lại cho ông Đỗ Thanh H số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000317 ngày 25/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh BD;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Lưu: HS, AV.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thu**

**SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT**  
**(kèm theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số**  
**22/2021/QĐST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2021.**

**Ký hiệu 1:** Quyền sử dụng đất diện tích  $49.3\text{m}^2$  (trong đó có  $30\text{m}^2$  ODT,  $19.3\text{m}^2$  HNK thuộc HLATĐB) thuộc 01 phần của thửa đất số 83, tờ bản đồ số B4-4 (DC14) tọa lạc tại khu phố Thạnh Hòa B, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương cho bà Lưu Mai Trang

**Ký hiệu 2:** Quyền sử dụng đất diện tích  $49.3\text{m}^2$  và tài sản gắn liền quyền sử dụng đất diện tích nhà 01 tầng, cột gạch, tường xây có trần, mái tole, nền gạch men, diện tích  $48,8\text{m}^2$  (trong đó có  $31.3\text{m}^2$  ODT,  $18\text{m}^2$  HNK thuộc HLATĐB và  $48,8$ ) thuộc 01 phần của thửa đất số 83, tờ bản đồ số B4-4 (DC14) tọa lạc tại khu phố Thạnh Hòa B, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương cho ông Lưu Tiền.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thu**